TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 253/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 02/3/2023
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tý

2. Bà Bùi Diệu Huệ

Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân: ông Trương Hoài Ninh, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 841/2022/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2022 về Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/02/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt).

Thường trú: phường X, quận Y, Thành phố Z.

Tạm trú: Phường A, thị xã B, tỉnh C

Bị đơn: ông Nguyễn Ái V, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt).

Thường trú: phường X, quận Y, Thành phố Z.

Hiện đang đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiệm ma túy số 02.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 5 năm 2022 bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Q, trình bày:

Bà và ông Nguyễn Ái V tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, có làm đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố Z, theo Giấy chứng nhận kết hôn 410 ngày 13/11/2013.

Bà và ông Nguyễn Ái V sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hai bên không hợp nhau. Hai bên ly thân từ năm 2018 cho đến nay, nay bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Ái V.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thị Ái Th, sinh ngày 02/5/2014, bà Nguyễn Thị Kim Q có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Th, không yêu cầu ông V cấp dưỡng.

Tài sản chung: không có.

Nợ chung: không có.

Ngoài yêu cầu trên, bà không có bất kỳ yêu cầu nào khác.

Ông Nguyễn Ái V là bị đơn trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Kim Q sống với nhau vào năm 2013, sau khi kết hôn, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cãi nhau tiền bạc. Ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Q.

Về con chung: có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thị Ái Th, sinh ngày 02/5/2014, ông đồng ý giao con chung cho bà Nguyễn Thị Kim Q trực tiếp nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: không có.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Q, bị đơn ông Nguyễn Ái V có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền. Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, chưa đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim Q. Về con chung: giao con chung tên Nguyễn Thị Ái Th, sinh ngày 02/5/2014 cho bà Nguyễn Thị Kim Q trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận bà Q không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: bà Nguyễn Thị Kim Q có đơn yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Ái V, bị đơn cư trú tại địa chỉ số phường

X, quận Y, Thành phố Z. Đây là vụ án tranh chấp ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về tố tụng: bà Nguyễn Thị Kim Q và ông Nguyễn Ái V có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố dụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nói trên.

[3]. Nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Kim Q và ông Nguyễn Ái V tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 410 ngày 13/11/2013 do Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố Z cấp) nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*", hôn nhân của bà Q và ông V không hạnh phúc, không còn chăm sóc nhau, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cả hai đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Xét thấy, hôn nhân của bà Q và ông V đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà Q yêu cầu ly hôn với ông V là có căn cứ theo quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Q.

[2.2] Về con chung: có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thị Ái Th, sinh ngày 02/5/2014, căn cứ Giấy khai sinh số 788 ngày 03/10/2014 của Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố Z thì trẻ Th có cha là Nguyễn Ái V và mẹ là Nguyễn Thị Kim Q, nay bà Q yêu cầu trực tiếp nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ cần xem xét đến lứa tuổi, tâm sinh lý con trẻ, điều kiện việc làm, thu nhập mỗi bên để giao người nuôi con đảm bảo tốt nhất sự chăm sóc, giáo dục con trẻ. Tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: "*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con.*". Bà Q hiện nay có chỗ ở, công việc, thu nhập ổn định, việc giao con cho bà Q sẽ đảm bảo được sự phát triển ổn định của trẻ và cũng phù hợp với nguyện vọng được ở với mẹ của cháu Th nên cần giao cháu Th cho bà Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà Q.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà Nguyễn Thị Kim Q không yêu cầu ông Nguyễn Ái V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

Tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ khác: bà Nguyễn Thị Kim Q và ông Nguyễn Ái V khai nhận không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 34173 ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 19, 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim Q

Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Kim Q được ly hôn với ông Nguyễn Ái V.

Giấy chứng nhận kết hôn số 410 do Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố Z cấp ngày 13/11/2013 không còn giá trị pháp lý

Về con chung: bà Nguyễn Thị Kim Q và ông Nguyễn Ái V có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thị Ái Th, sinh ngày 02/5/2014. Giao trẻ Th cho bà Nguyễn Thị Kim Q trực tiếp nuôi con, ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Kim Q về việc không yêu cầu ông Nguyễn Ái V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con; việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị Kim Q và ông Nguyễn Ái V khai nhận không có. nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Nợ chung và các nghĩa vụ khác: bà Nguyễn Thị Kim Q khai nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: bà Nguyễn Thị Kim Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 34173 ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Bình Tân;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Gấm